

### Rủi ro tín dụng

Rủi ro tín dụng là rủi ro mà một bên tham gia trong một công cụ tài chính hoặc hợp đồng không có khả năng thực hiện được nghĩa vụ của mình dẫn đến tổn thất về tài chính cho Công ty. Công ty có các rủi ro tín dụng từ hoạt động sản xuất kinh doanh (chủ yếu đối với các khoản phải thu khách hàng) và hoạt động tài chính (bao gồm tiền gửi ngân hàng, cho vay và các công cụ tài chính khác).

	Từ 1 năm trở xuống VND	Trên 1 năm đến 5 năm VND	Trên 5 năm VND	Công VND
<b>Tại ngày 30/06/2021</b>				
Tiền và các khoản tương đương tiền	160.759.151.480	-	-	160.759.151.480
Phải thu khách hang, phải thu khác	22.672.021.216	530.017.000.000	-	552.689.021.216
Các khoản cho vay	12.600.000.000	-	-	12.600.000.000
	<b>196.031.172.696</b>	<b>530.017.000.000</b>	<b>-</b>	<b>726.048.172.696</b>
<b>Tại ngày 01/01/2021</b>				
Tiền và các khoản tương đương tiền	3.158.680.390	-	-	3.158.680.390
Phải thu khách hang, phải thu khác	588.647.877	-	-	588.647.877
Các khoản cho vay	12.605.000.000	-	-	12.605.000.000
	<b>16.352.328.267</b>	<b>-</b>	<b>-</b>	<b>16.352.328.267</b>

### Rủi ro thanh khoản

Rủi ro thanh khoản là rủi ro Công ty gặp khó khăn khi thực hiện các nghĩa vụ tài chính do thiếu vốn. Rủi ro thanh khoản của Công ty chủ yếu phát sinh từ việc các tài sản tài chính và nợ phải trả tài chính có các thời điểm đáo hạn khác nhau.

Thời hạn thanh toán của các khoản nợ phải trả tài chính dựa trên các khoản thanh toán dự kiến theo hợp đồng (trên cơ sở dòng tiền của các khoản gốc) như sau:

	Từ 1 năm trở xuống VND	Trên 1 năm đến 5 năm VND	Trên 5 năm VND	Công VND
<b>Tại ngày 30/06/2021</b>				
Vay và nợ	20.950.000.000	1.431.099.999.998	-	1.452.049.999.998
Phải trả người bán, phải trả khác	147.360.855.693	385.000.000.000	-	532.360.855.693
Chi phí phải trả	60.747.437.034	-	-	60.747.437.034
	<b>229.058.292.727</b>	<b>1.816.099.999.998</b>	<b>-</b>	<b>2.045.158.292.725</b>
<b>Tại ngày 01/01/2021</b>				
Phải trả người bán, phải trả khác	534.015.808	-	-	534.015.808
	<b>534.015.808</b>	<b>-</b>	<b>-</b>	<b>534.015.808</b>

Công ty cho rằng mức độ tập trung rủi ro đối với việc trả nợ là có thể kiểm soát được. Công ty có khả năng thanh toán các khoản nợ đến hạn từ dòng tiền từ hoạt động kinh doanh và tiền thu từ các tài sản tài chính đáo hạn.



**35 . THÔNG TIN BỔ SUNG CHO CÁC KHOẢN MỤC TRÌNH BÀY TRONG BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ**

	6 tháng đầu năm 2021 VND	6 tháng đầu năm 2020 VND
Tiền thu từ đi vay theo khế ước thông thường	23.800.000.000	-
Tiền trả nợ gốc vay theo khế ước thông thường	1.737.500.000	-

**36 . NHỮNG SỰ KIỆN PHÁT SINH SAU NGÀY KẾT THÚC KỲ KẾ TOÁN**

Không có sự kiện trọng yếu nào xảy ra sau ngày kết thúc kỳ kế toán đòi hỏi được điều chỉnh hay công bố trên Báo cáo tài chính hợp nhất giữa niên độ này.

**37 . NGHIỆP VỤ VÀ SỐ DƯ VỚI CÁC BÊN LIÊN QUAN**

Trong kỳ, Công ty có các giao dịch phát sinh và số dư tại ngày kết thúc kỳ kế toán với các bên liên quan như sau:  
Giao dịch phát sinh trong kỳ:

Mối quan hệ	6 tháng đầu năm 2021 VND	6 tháng đầu năm 2020 VND
Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	3.799.368.963	5.328.736.583
Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Giáo dục Đà Nẵng	Chung chủ đầu tư	1.880.222.846
Nhà xuất bản Giáo dục tại Thành phố Đà Nẵng	Đơn vị trực thuộc Chủ đầu tư	1.577.535.570
Công ty Cổ phần sách Giáo dục tại Thành phố Đà Nẵng	Chung chủ đầu tư	254.715.547
Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Giáo dục Hà Nội	Chung chủ đầu tư	-
Công ty Cổ phần In và Dịch vụ Đà Nẵng	Chung chủ đầu tư	86.895.000
Mua hàng hóa, dịch vụ, chi phí thi công	12.181.818	-
Công ty Cổ phần Sách và Thiết bị giáo dục Miền Trung	Chung chủ đầu tư	12.181.818

Số dư tại ngày kết thúc kỳ kế toán:

Mối quan hệ	30/06/2021 VND	01/01/2021 VND
Phải thu ngắn hạn khách hàng	995.670.453	396.086.066
Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Giáo dục Đà Nẵng	Chung chủ đầu tư	530.969.878
Nhà xuất bản Giáo dục tại Thành phố Đà Nẵng	Đơn vị trực thuộc Chủ đầu tư	288.928.973
Công ty Cổ phần sách Giáo dục tại Thành phố Đà Nẵng	Chung chủ đầu tư	80.187.102
Công ty Cổ phần In và Dịch vụ Đà Nẵng	Chung chủ đầu tư	95.584.500

	<u>Mối quan hệ</u>	<u>30/06/2021</u> VND	<u>01/01/2021</u> VND
<b>Phải thu khác</b>			
Ông Lê Quốc Kỳ Quang	Chủ tịch Hội đồng Quản trị	15.625.696.200 5.035.196.200	- -
Ông Nguyễn Tài Nguyên	Cố đông góp vốn trong Công ty con	10.590.500.000	-
<b>Phải trả người bán ngắn hạn</b>			
Công ty Cổ phần Sách và Thiết bị Giáo dục Miền Trung	Chung chủ đầu tư	16.769.970.000 - 1.650.000	- -
Công ty Cổ phần Mỹ thuật và Truyền thông	Chung chủ đầu tư	1.260.000	1.260.000
Ông Võ Văn Đài	Thành viên Hội đồng Quản trị	16.768.710.000	-
<b>Phải trả khác</b>			
Ông Lại Minh Hậu	Công ty con	435.587.817.893 435.587.817.893	- -

Giao dịch với các bên liên quan khác: Các thành viên của Hội đồng Quản trị và Ban Tổng Giám đốc không nhận thu nhập từ Công ty.

### 38 . SỐ LIỆU SO SÁNH

Kỳ kế toán từ ngày 01/01/2021 đến ngày 30/06/2021 là kỳ kế toán đầu tiên Công ty lập Báo cáo tài chính hợp nhất, do đó số liệu so sánh trên Bảng cân đối kế toán hợp nhất giữa niên độ và các thuyết minh tương ứng là số liệu của Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2020 đã được Công ty TNHH Kiểm toán DFK Việt Nam kiểm toán. Số liệu trên Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất giữa niên độ, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất giữa niên độ và các thuyết minh tương ứng là số liệu của Báo cáo tài chính giữa niên độ cho kỳ kế toán từ ngày 01/01/2020 đến ngày 30/06/2020 đã được Công ty TNHH Kiểm toán DFK Việt Nam soát xét.



Mai Thị Thúy Kiều  
Người lập

Đỗ Tuấn Anh  
Kế toán trưởng

Phạm Duy  
Tổng Giám đốc

Đà Nẵng, ngày 30 tháng 07 năm 2021

